TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH THÀNH PHỐ HÀ NỘI _____ **Số: 18/2020/QĐST- KDTM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____ *Đông Anh, ngày 28 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2020/TLST- KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CTVN

Địa chỉ trụ sở chính: 108 THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP CTVN.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Dương Thị Hải Y; Chức vụ: Phó Giám đốc - Ngân hàng TMCP CTVN - Chi nhánh Đông Anh.

Địa chỉ chi nhánh: Tổ 4 thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thế Q; Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Vân Hà Ngân hàng TMCP CTVN - Chi nhánh Đông Anh.

Địa chỉ: Số nhà 47, thôn TB, xã VH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

(Theo Văn bản uỷ quyền số: 742/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 24/07/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP CTVN).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Doãn L**

- Sinh năm: 09/09/1986

- Căn cước công dân số 001086022057 do Cục trưởng ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 03/01/2018.

- Hộ khẩu thường trú: TD, ĐA, Hà Nội.

- Chỗ ở hiện nay: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, TP Hà Nội

- Điện Thoại: 0936214151; 0969484800.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Doãn S,** sinh năm: 1963**;** Hộ khẩu thường trú tại: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, TP Hà Nội**;** Chỗ ở hiện nay: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, TP Hà Nội**.**

- Bà **Đỗ Thị M,** sinh năm: 1967; Hộ khẩu thường trú tại: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, TP Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, TP Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Phạm Kim A,** sinh năm: 25/09/1987; Hộ khẩu thường trú tại: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, TP Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, TP Hà Nội.

- Cháu **Nguyễn Gia H**, sinh năm 2011 (con anh L, chị Kim A).

- Cháu **Nguyễn Doãn K**, sinh năm 2013 (con anh L, chị Kim A).

Đại diện theo pháp luật của cháu H, cháu K là anh L, chị Kim A

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Doãn L có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP CTVN - Chi nhánh Đông Anh (V Đông Anh) theo Hợp đồng tín dụng số: 19/2018-HĐCVHM/NHCT144 ngày 13/02/2018. Hạn mức cho vay: 3.000.000.000 đồng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất mang tên hộ gia đình ông Nguyễn Doãn S và bà Đỗ Thị M; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa: CA653105; vào sổ cấp GCNQSDĐ số: 3733/QĐ_UBND.2015/CH.00107.2015 do UBND huyện Đông Anh cấp ngày 28/10/2015; thửa đất số 62, tờ bản đồ số 63 tại thôn TO, xã TD, huyện ĐA, TP Hà Nội; diện tích: 433m^2; giá trị tài sản: 5.629.000.000 đồng, số tiền cho vay tối đa: 3.000.000.000 đồng. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 12/02/2018.

Tính đến hết ngày 19/02/2020 tổng số tiền anh L phải trả cho Ngân hàng là: 3.455.008.214 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 3.000.000.000 đồng;

+ Nợ lãi: 455.008.214 đồng (Gồm lãi trong hạn: 312.327.590 đồng, lãi quá hạn: 142.680.625 đồng).

**** Phương án trả nợ như sau:***

Anh Nguyễn Doãn L trả cho Ngân hàng số tiền 3.455.008.214 đồng trong thời hạn 04 tháng kể từ tháng 03 năm 2020, định kỳ ngày 25 hàng tháng mỗi tháng trả 500 triệu, thời hạn cuối cùng đến 30/6/2020 trả toàn bộ số tiền còn lại là 1.955.008.214 đồng.

Ngoài ra, anh Nguyễn Doãn L phải tiếp tục chịu lãi phát sinh (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn) kể từ ngày 20/02/2020 (theo Hợp đồng tín dụng số 19/2018-HĐCVHM/NHCT144 ngày 13/02/2018) cho đến khi trả hết nợ tại Ngân hàng TMCP CTVN.

Trong quá trình thực hiện lộ trình trả nợ nói trên nếu anh L vi phạm bất kỳ thời điểm nào của lộ trình thì Ngân hàng TMCP CTVN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Toàn bộ tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Nguyễn Doãn L đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Doãn L vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP CTVN.

*** Về án phí:** Anh Nguyễn Doãn L phải nộp 50.550.082 đồng (năm mươi triệu năm trăm năm mươi nghìn không trăm tám mươi hai đồng) tiền án phí để sung công Nhà nước.

Ngân hàng TMCP CTVN được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 48.464.000 đồng (bốn mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi tư nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0015286 ngày 03/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận - Tòa án nhân dân TP Hà Nội; - VKSND huyện Đông Anh; - Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh; - Những người tham gia tố tụng; - Lưu hồ sơ.	**THẨM PHÁN** **Võ Lương Vân**